

Số: 91 /KH-LN

Củ Chi, ngày 11 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Công tác Y tế trường học giai đoạn 2018 – 2020

Thực hiện Kế hoạch số 6315/KHLT-SYT-GDDT ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

Nay Trung tâm Y tế huyện phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xây dựng kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học giai đoạn 2018 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.
- Bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn huyện được phát triển, hoàn thiện toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống.
- Góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm.
- Phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Yêu cầu:

- Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường học có kiến thức, nhận thức và hành vi đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh.
- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường học tập và chăm sóc y tế có liên quan tới sức khỏe học sinh trong trường học theo đúng quy định.
- Chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh thường gặp, bệnh tật học đường hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

- Tiếp tục củng cố nhân lực, cơ sở vật chất, cải thiện môi trường, điều kiện học tập cho công tác y tế trường học.
- Truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức trách nhiệm và sự tham gia chủ động của toàn xã hội, các cấp, các ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh; truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi của học sinh khi tham gia bảo hiểm y tế.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh.

- Nâng cao trách nhiệm và nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh trong công tác phòng chống dịch bệnh (ngay tại trường học và tại nhà của học sinh).

- Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện công tác y tế trường học ở các cấp.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2020:

- Đạt 100% trường học có góc y tế, phòng y tế và nhân viên y tế trường học đúng quy định theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- 98% học sinh trong các trường học và các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường, các bệnh về mắt, tai nạn thương tích, thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông, ngộ độc thực phẩm; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; chăm sóc răng miệng; dinh dưỡng và hoạt động thể lực hợp lý; phòng chống tác hại thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện

- 100% tỷ lệ học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe. Các trường hợp phát hiện mắc bệnh đều thông báo kịp thời cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

- 100% các trường học được kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- 100% trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- 100% trường học khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm, giám sát và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch lan rộng trong trường học.

- 100% các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học.

- 100% trường học (bao gồm căng-tin trường học) có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.

- Trên 95% nữ sinh trung học phổ thông được uống bổ sung sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng.

- 100 % trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

- Củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo y tế trường học các cấp; tăng cường sự phối hợp giữa các ban ngành liên quan trong việc thực hiện công tác y tế trường học.
- Tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế trường học cho đội ngũ nhân viên y tế trường học.
- Tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh, nhất là tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; các bệnh về mắt, tai nạn thương tích, thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông, ngộ độc thực phẩm; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; dinh dưỡng và hoạt động thể lực hợp lý; phòng chống tác hại thuốc lá, rượu, bia.
- Tăng cường vận động phụ huynh học sinh và học sinh tham gia bảo hiểm y tế.
- Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh: Khám sức khỏe định kỳ các chuyên khoa theo quy định, sơ cấp cứu ban đầu, thông báo trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.
- Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đạt chuẩn theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.
- Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.
- Phổ biến và kiểm tra việc sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt trong trường học, cơ sở giáo dục, cần tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.
- Tổ chức và đảm bảo công tác y tế cho các kỳ thi trong năm.
- Giám sát và kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học.
- Đánh giá, sơ kết, tổng kết hàng năm và định hướng phối hợp việc thực hiện công tác y tế trường học trong những năm tiếp theo trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trung tâm Y tế huyện

- Phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn; báo cáo về Sở Y tế.
- Chỉ đạo 21 trạm y tế trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học trong kế hoạch hoạt động chung hằng năm của trạm.
- Tổ chức tập huấn về công tác y tế trường học; hướng dẫn triển khai thực hiện cho 21 trạm y tế và trường học trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác y tế trường học tại các trạm y tế và trường học trên địa bàn huyện; báo cáo kết quả và khó khăn, vướng mắc trong khi thực hiện về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố.

- Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn; kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học; thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học về Ủy ban nhân dân huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Phối hợp Trung tâm Y tế huyện tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học; triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn ngành y tế, hợp tác xử lý ca bệnh, dịch xảy ra tại các trường học.

3. Các trường học trên địa bàn

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai công tác y tế trường học; định kỳ tự kiểm tra, đánh giá hoạt động y tế trường học để phát hiện tồn tại, vướng mắc và có biện pháp khắc phục.

- Cử nhân sự phụ trách y tế trường học của đơn vị tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác y tế trường học.

- Thông báo kịp thời sự xuất hiện của ca bệnh, ổ dịch trong trường học

- + Tất cả trường học học sinh nghỉ học hoặc giáo viên, công nhân viên nghỉ làm vì các bệnh truyền nhiễm phải được báo cáo cho cơ quan y tế.

- + Báo cáo hàng tháng và ngay khi trong trường học có ca bệnh, chùm ca bệnh, các tình huống làm gia tăng số học sinh nghỉ học vì bệnh hoặc xuất hiện bệnh hàng loạt (trong vòng 24 giờ sau khi nhận được thông tin).

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh:

- + Phát hiện sớm và cách ly kịp thời học sinh bị bệnh, không để nguồn bệnh lây lan trong trường học.

- + Đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm.

- + Chú ý vệ sinh ngoại cảnh; vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải – rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt; các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân.

- + Thường xuyên vệ sinh, khử khuẩn phòng học; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Phối hợp thực hiện chương trình tiêm chủng

+ Tất cả trẻ lứa tuổi mầm non, tiểu học được hướng dẫn tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ theo lứa tuổi quy định, những trẻ chưa tiêm chủng đầy đủ cần được yêu cầu tiêm chủng trước khi vào nhập học.

+ Khi có yêu cầu tổ chức tiêm chủng, nhà trường phối hợp chặt chẽ với y tế trong việc bố trí địa điểm tiêm chủng, tổ chức thông tin và lấy ý kiến đồng thuận tiêm chủng của phụ huynh, tổ chức buổi tiêm chủng trật tự và an toàn.

- Sắp xếp việc học tập, vui chơi giải trí, hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

- Bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc cho nhân viên y tế trường học thực hiện nhiệm vụ.

- Sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

- Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khóa, ngoại khóa. Tăng cường truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống các loại dịch bệnh; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

- Tổ chức và phối hợp với Trạm y tế, Trung tâm Y tế trong việc quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định; giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

Nhằm thực hiện tốt chương trình y tế trường học, tạo điều kiện tốt nhất cho việc phòng chống các bệnh học đường, đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao./.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Huỳnh Long

TRUNG TÂM Y TẾ

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Huỳnh Lý

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP.HCM;
- Thường trực UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Các trường MN, TH, THCS, THPT;
- Lưu: VT, YTCC&DD, NTBThủy.120.

PHỤ LỤC 1
CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU ĐẾN NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (%)	Năm 2020 (%)	Ghi chú
1	Tỷ lệ trường học có góc y tế, phòng y tế và nhân viên y tế trường học đúng quy định theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.	95	100	
2	Tỷ lệ học sinh trong các trường học và các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng.	97	98	
3	Tỷ lệ trường học tổ chức thực hiện công tác bảo hiểm y tế theo quy định đạt 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.	98	100	
4	Tỷ lệ học sinh trên địa bàn huyện được khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe.	99.5	100	
5	Tỷ lệ các trường học được tuyến quận, huyện kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.	99.5	100	
6	Tỷ lệ trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.	95	100	
7	Khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm, giám sát và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch lan rộng trong trường học.	100	100	
8	Tỷ lệ trường học có tổ chức bếp ăn bán trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học.	100	100	
9	Tỷ lệ trường học (bao gồm căng-tin trường học) có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.	100	100	
10	Tỷ lệ nữ sinh trung học phổ thông được uống bổ sung sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng.	>95	>95	
11	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.	90	100	

PHỤ LỤC 2
HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

TT	Chỉ tiêu	Hoạt động do Trung tâm Y tế thực hiện	Hoạt động do Phòng GD&ĐT, trường học thực hiện
1	Phân đầu đến năm 2020 đạt 100% trường học có góc y tế, phòng y tế và nhân viên y tế trường học đúng quy định theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.		- Phòng GD&ĐT hướng dẫn trường học bố trí nhân sự phụ trách công tác YTTH theo quy định - Rà soát thống kê chỉ đạo các cơ sở giáo dục ngoài công lập bố trí góc y tế, phòng y tế (nếu chưa bố trí)
2	98% học sinh trong các trường học và các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường, các bệnh về mắt, tai nạn thương tích, thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông, ngộ độc thực phẩm; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; chăm sóc răng miệng; dinh dưỡng và hoạt động thể lực hợp lý; phòng chống tác hại thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện	- Tập huấn nâng cao năng lực thực hiện công tác YTTH; kiến thức một số bệnh truyền nhiễm phổ biến trong trường học và các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; củng cố kiến thức dinh dưỡng hợp lý; giáo dục sức khỏe răng miệng cho Ban giám hiệu và nhân viên y tế trường học. - Kiểm tra, giám sát, khảo sát kiến thức về phòng chống dịch của giáo viên, học sinh và hoạt động TT-GDSK về công tác YTTH tại các Trạm y tế, trường học.	Các trường: - Xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng, chống dịch bệnh trong suốt năm học, theo mùa và có sự gắn kết với các hoạt động dạy và học cũng như sinh hoạt đoàn thể trong trường, theo công văn 1578 ngày 7/10/2015 của TTYTDP TP đã hướng dẫn. - Yêu cầu làm sao cho học sinh, phụ huynh (đối với trường học sinh nhỏ) phải nắm đầu hiệu, cách phòng các bệnh truyền nhiễm và phải thông báo ngay cho trường khi có biểu hiện bệnh hoặc học sinh nghi vì bệnh. - Thực hiện truyền thông theo thang điểm của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. - Duy trì hoạt động mạng lưới T2G (TT-GDSK) ở các trường. - Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình để giáo dục, hướng dẫn về dinh dưỡng và vận động thể lực phù hợp cho học sinh, đặc biệt là cho nhóm tuổi tiền dậy thì và dậy thì. - Tăng cường giảng dạy các bài giảng giáo dục nha khoa do chương trình Nha học đường cung cấp. - Tăng cường phối hợp giữa phụ huynh và nhà trường về chăm sóc răng miệng, hướng dẫn chải răng đúng cách cho trẻ tại trường học và tại nhà.

			- Lòng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe về mắt vào các bài giảng khoa học thường thức, sinh học... Gồm các bài giảng: Cách phòng tránh tật khúc xạ, phòng tránh chấn thương mắt, cách sử dụng mắt sao cho hợp lý... Phòng GD-ĐT phối hợp TTYT: - Tổ chức thực hiện các hoạt động TT-GDSK trong trường học. - Tổ chức đào tạo về phương pháp TT-GDSK cơ bản và kiến thức về các bệnh tật học đường cho nhân viên YTTH.
3	Phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.		- Tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh đăng ký thẻ BHYT cho học sinh. - Tổ chức việc đăng ký thẻ BHYT cho học sinh theo quy định, hướng dẫn của cơ quan bảo hiểm xã hội.
4	100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe. Các trường hợp phát hiện mắc bệnh đều thông báo kịp thời cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.	- Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý sức khỏe học sinh cho trạm y tế và các trường học. - Tổng hợp số liệu kết quả khám sức khỏe học sinh của trường học trên địa bàn; phân tích, đánh giá các vấn đề về sức khỏe học sinh cần can thiệp để cải thiện tình trạng sức khỏe học sinh. - Giám sát, kiểm tra công tác quản lý sức khỏe học sinh tại trường học.	Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh ít nhất mỗi năm 01 lần vào đầu học kỳ I, lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện để ký hợp đồng thực hiện, đảm bảo các nội dung sau: - Việc khám, phân loại sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ I. Thời gian từ khi kết thúc việc khám sức khỏe đến khi gửi thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng. Riêng các bệnh cấp tính cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh. - Kết quả khám sức khỏe định kỳ phải được thông báo về cho Trung tâm y tế huyện để quản lý. - Các trường thông báo lịch khám sức khỏe học sinh về Phòng Giáo dục và Trung tâm y tế huyện ít nhất 07 ngày trước khi tổ chức khám để được quản lý và giám sát.
5	100% các trường học được tuyến quận, huyện kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.	- Lập kế hoạch triển khai kiểm tra việc thực hiện công tác y tế học đường tại các trường trên địa bàn Huyện. - Phối hợp Phòng GDĐT huyện kiểm tra thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn Huyện. - Tổng hợp báo cáo sau kiểm tra - Phối hợp phòng GD hướng dẫn hỗ trợ các	Phòng GDĐT: - Phối hợp TTYT huyện kiểm tra thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn Huyện - Tổng hợp báo cáo sau kiểm tra - Phối hợp TTYT Huyện hướng dẫn hỗ trợ các trường chưa thực hiện tốt công tác y tế trường học Tường học: các trường nhanh chóng khắc phục những mặt công tác chưa đạt được.

		trường chưa thực hiện tốt công tác y tế trường học.	
6	100% trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.	- Tập huấn, hướng dẫn các nội dung về kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học. - Kiểm tra giám sát định kỳ và đột xuất hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường học.	- Mỗi trường cử 1 đại diện BGH và 1 nhân viên YTTH phụ trách công tác phòng chống dịch. - Phải được tập huấn/tái tập huấn chuyên môn mỗi năm - Phải triển khai công tác PCD đến toàn thể GV-CNV mỗi năm - Thực hiện việc điểm danh và tìm hiểu nguyên nhân nghỉ học của từng học sinh và cập nhật tất cả các trường hợp nghỉ vì bệnh mỗi ngày. - Thực hiện nghiêm túc việc thông tin báo cáo kịp thời sự xuất hiện ca bệnh, chùm ca bệnh trong trường học và báo cáo tháng về bệnh truyền nhiễm cho y tế địa phương. - Triển khai đầy đủ các biện pháp kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học theo hướng dẫn của y tế địa phương, đồng thời có kế hoạch giám sát việc thực hiện của lớp - Cung ứng đầy đủ xà phòng, chất tẩy rửa vệ sinh và các dụng cụ để thực hiện vệ sinh khử khuẩn tại trường học - Phân bổ kinh phí, chỉ đạo một số trường học có nhà vệ sinh xuống cấp, chưa đạt yêu cầu thực hiện duy tu, sửa chữa - Các trường phối hợp thực hiện khi TTYT huyện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường học mà không cần phải thông báo bằng văn bản trước.
7	100% trường học khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm, giám sát và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch lan rộng trong trường học.	- Hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật cho các trường xử lý khi có dịch bệnh	
8	100% các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học.	- Hướng dẫn, hỗ trợ trường học các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, chú trọng các trường tổ chức bán trú. - Phối hợp liên ngành kiểm tra, giám sát công tác an toàn thực phẩm trong trường học.	Các trường có tổ chức bếp ăn bán trú và căn-tin: thường xuyên kiểm soát điều kiện an toàn thực phẩm của bếp ăn, căn – tin trường đảm bảo an toàn theo quy định
9	100% trường học (bao gồm căng-tin trường học) có tổ chức cung cấp bữa ăn	- Phổ biến, hướng dẫn và giám sát việc sử dụng muối Iốt, hạt nêm hoặc gia vị có bổ sung Iốt	- Tổ chức bữa ăn phải đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, triển khai chương trình sữa học đường, tăng cường vận động thể lực cho trẻ

	cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.	trong chế biến thức ăn tại trường có bếp ăn bán trú.	em học sinh; không quảng cáo kinh doanh đồ uống có cồn, nước ngọt có ga và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học. - Tăng cường phối hợp với ngành y tế theo dõi, giám sát tình trạng dinh dưỡng, các can thiệp dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh trong trường học.
10	Trên 95% nữ sinh: trường học phổ thông được uống bổ sung sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh; đường.		- Trường đã quan trắc về sinh phòng học các năm trước nhanh chóng cải thiện các yếu tố chưa đạt. - Phòng GDDT tham mưu UBND huyện trong việc đề xuất thay mới các bộ bàn ghế theo đúng chuẩn của Thông tư liên tịch 26/2013/TTLT-BGDDT-BYT; các trường xây dựng mới phải theo các tiêu chuẩn về phòng, vệ sinh học và phòng chức năng hiện hành trong Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.
11	100 % trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.	- Phối hợp Trung tâm bác vệ sức khỏe lao động và môi trường thành phố thực hiện, quan trắc vệ sinh phòng học tại các trường trên địa bàn.	